

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAM LỘ
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2024/HSST
Ngày: 25-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Quý;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hồ Thị Hải Thanh;

2. Ông Thái Tăng Hữu .

Thư ký phiên tòa: bà Đinh Thị Tường Vy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: ông Trần Văn Đại – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2024/TLST-HS ngày 29/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2024/QĐXXST – HS ngày 11/9/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H, sinh ngày 18/10/1975 tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: số A đường K, khu phố H, thị trấn C, huyện C, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn N, sinh năm 1930 và bà Trương Thị T, sinh năm 1933 (đều đã chết); chồng: Phạm Việt P, sinh năm: 1975; có 02 con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/5/2024 đến ngày 30/5/2024; hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Phạm Việt Đ, sinh năm 1995, địa chỉ: Khu phố H, thị trấn C, huyện C, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

- *Người làm chứng:* anh Nguyễn Quốc C, sinh năm 1973, địa chỉ: khu phố B, phường E, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trước đây, Nguyễn Thị H làm việc tại nước Lào, có quen biết người đàn ông không rõ nhân thân, lý lịch. Khi về Việt Nam, H thường liên lạc với người đàn ông

này để vận chuyển hàng kiểm thu nhập. Sáng ngày 23/5/2024, H điện thoại gọi cho người đàn ông hỏi có hàng gì không, người này nói sẽ gọi lại sau. Một lúc sau, người đàn ông này gọi điện thoại cho H nói có hàng “Con”, có vận chuyển không, H trả lời trừ ma túy, pháo hoa nổ thì nhận hết, người đàn ông nói ngày mai “hàng” về Lao Bảo và cho H số điện thoại của chủ xe hàng. Do trước đây từng làm việc tại Lào, có quen biết với người đàn ông này nên H hiểu từ “Con” là chỉ những loài động vật rừng hoang dã như rắn, rùa, chồn... nếu vận chuyển, buôn bán sẽ bị nhà nước xử lý. Đến 07 giờ 25 ngày 24/5/2024, H gọi điện cho người đàn ông hỏi “hàng” về chưa, giao nhận “hàng” thế nào, người này nói: *“hàng đã về L, liên hệ với chủ xe để nhận “hàng”, khi nhận hàng đưa về bỏ vào sọt rác trước nhà, rồi liên lạc lại, sẽ cho người đến nhận “hàng”, họ sẽ trả tiền công 100.000 đồng”*. H gọi điện thoại cho chủ xe hàng anh Nguyễn Quốc C hỏi có ai ở Lao Bảo gửi hàng không, anh C nói “Có” và hẹn bị cáo ra T lấy hàng. Đến 09 giờ 14 cùng ngày, anh C gọi điện cho bị cáo nói: *“Khoảng 10 phút nữa xe đến T, mi ra T mà nhận hàng”*, hẹn giao hàng phía dưới UBND xã C, huyện C. Nghe điện thoại xong, H điều khiển xe mô tô BKS 74F1-034.48 (xe của anh Phạm Việt Đ là con trai của H) ra vị trí đã hẹn, dừng lại bên phải đường quan sát. H thấy người trên xe ô tô ném một bao gai màu xanh xuống bên phải lề đường, vẫy tay ra hiệu H đến nhận. Xác định đây là hàng của mình nên H điều khiển xe chạy qua bên kia đường, dừng xe ở lề phải đường, hướng Đakrong-C, đến lấy bao gai màu xanh bỏ ở giá để đồ giữa xe mô tô để vận chuyển về nhà. Khi H chưa kịp nổ máy rời đi thì bị cáo bị Tổ công tác Công an tỉnh Q bắt giữ.

Tại bản Kết luận giám định số 857/STTNSV ngày 27/5/2024 của V thuộc Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam, kết luận:

- Xác định tên loài cho mẫu vật: 02 cá thể động vật còn sống là loài Tê tê java, có tên khoa học *M. javanica*.

- Xác định tình trạng bảo tồn theo quy định của pháp luật:

- + Loài Tê tê java (*Manis javanica*), có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/07/2019 của Chính phủ.

- + Loài Tê tê java (*Manis javanica*), có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/09/2021 của Chính phủ.

- + Loài Tê tê java (*Manis javanica*), có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loại động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành theo Thông báo số 25/TB-CTVN ngày 17/02/2023 của Cơ quan quản lý C1.

Tại Cáo trạng số 31/CT – VKSCL ngày 28/8/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 244, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ: 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Không xử phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng:

+ 03 túi lưới màu trắng, mỗi túi có kích thước (54x97)cm, đã qua sử dụng; 01 bao gai màu xanh, kích thước 54x97cm, đã bị rách một phần đáy bao, đã qua sử dụng. Đây là các vật chứng không có giá trị sử dụng nên đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Oppo Reno7 Z 5G, màu đen Model: CPH2343, có số Imei1: 869447 053668 334, I: 869447 053668 326, bên trong có gắn 01 thẻ sim Mobiphone: số thuê bao 0766695279, trên thẻ sim này có dãy số: 8401210850269737, máy đã qua sử dụng. Là vật chứng bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Riêng thẻ sim Mobiphone có giá trị không lớn áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

+ Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng giao 02 cá thể Tê tê java cho Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã thuộc Sở Nông Nghiệp và phát triển nông thôn thành phố H quản lý là đúng quy định pháp luật.

+ Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Phạm Việt Đ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda WaveS, BKS 74F1-034.48, màu sơn đen; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 000735, do công an huyện H cấp ngày 19/01/2012, kèm giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 000735. Anh Phạm Việt Đ không biết bị cáo sử dụng chiếc xe vào việc phạm tội, cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh Đ là đúng pháp luật.

- Về án phí: đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Trình bày lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: các cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị H khai nhận: ngày 24/5/2024, bị cáo nhận lời vận chuyển của một người không rõ nhân thân, lý lịch 02 con Tê tê java để lấy tiền công 100.000 đồng. Sau khi nhận hàng vận chuyển từ Lào về thông qua xe khách, bị cáo bỏ lên xe mô tô để vận chuyển về nhà thì bị Tổ công tác Công an tỉnh Q bắt giữ. Tại kết luận giám định của V thuộc V1 xác định 02 cá thể động vật còn sống là loài Tê tê java, có tên khoa học *Manis javanica*. Loài Tê tê java (*Manis javanica*), có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/07/2019 của Chính phủ; có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/09/2021 của Chính phủ và có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành theo Thông báo số 25/TB-CTVN ngày 17/02/2023 của Cơ quan quản lý C1. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức rõ hàng hóa mình vận chuyển là động vật nguy cấp, quý, hiếm, nhưng vì lợi ích cá nhân nên đã thực hiện hành vi phạm tội, xâm phạm đến môi trường, đến việc bảo tồn bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm. Như vậy, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác nên có căn cứ xác định hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật, nguy cấp, quý hiếm” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 của Bộ luật hình sự. Điều luật quy định: 1. *"Người nào vi phạm quy định về bảo vệ động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ hoặc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm IB hoặc Phụ lục I Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 500.000.000 đồng đến 2.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: a)... vận chuyển... trái phép động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ";*

[3] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình (được địa phương xác nhận) là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự xét xử bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ để giáo dục bị cáo.

[6] Các vấn đề khác: quá trình điều tra không xác định được tên, địa chỉ của người đàn ông đã thuê bị cáo vận chuyển nên không xem xét xử lý. Anh Nguyễn Quốc C lái xe ô tô vận chuyển hàng cho người đàn ông không rõ nhân thân, lý lịch và giao bị cáo nhưng không biết hàng gì nên không xem xét trách nhiệm.

[7] Về vật chứng và tài sản thu giữ:

[7.1] 03 túi lưới màu trắng, mỗi túi có kích thước (54x97)cm, đã qua sử dụng; 01 bao gai màu xanh, kích thước 54x97cm, đã bị rách một phần đáy bao, đã qua sử

dụng. Đây là các vật chứng không có giá trị sử dụng nên áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[7.2] 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Oppo Reno7 Z 5G, màu đen Model: CPH2343, có số Imei1: 869447 053668 334, I: 869447 053668 326, bên trong có gắn 01 thẻ sim Mobiphone: số thuê bao 0766695279, trên thẻ sim này có dãy số: 8401210850269737, máy đã qua sử dụng. Là vật chứng bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Riêng thẻ sim Mobiphone có giá trị không lớn áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[7.3] Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng giao 02 cá thể Tê tê java cho Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã thuộc Sở Nông Nghiệp và phát triển nông thôn thành phố H quản lý là đúng quy định pháp luật.

[7.4] Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Phạm Việt Đ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda WaveS, BKS 74F1-034.48, màu sơn đen; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 000735, do công an huyện H cấp ngày 19/01/2012, kèm giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 000735. Hội đồng xét thấy, anh Phạm Việt Đ không biết bị cáo sử dụng chiếc xe vào việc phạm tội nên không có lỗi, cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh Đ là đúng pháp luật.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm".

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 244, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H: 18 (Mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về tài sản thu giữ: áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 03 túi lưới màu trắng, mỗi túi có kích thước (54x97)cm, đã qua sử dụng; 01 bao gai màu xanh, kích thước 54x97cm, đã bị rách một phần đáy bao, đã qua sử dụng; 01 thẻ sim Mobiphone: số thuê bao 0766695279, trên thẻ sim này có dãy số: 8401210850269737.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Oppo Reno7 Z 5G, màu đen Model: CPH2343, có số Imei1: 869447 053668 334, Imei 2: 869447 053668 326, máy đã qua sử dụng.

(Các vật chứng, tài sản nói trên có tại Chi cục THADS huyện C theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/9/2024).

4. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người QLNVLQ;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an huyện Cam Lộ;
- Chi cục THADS Cam Lộ;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quý

